

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Phương Hồng Ánh	10A1	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
3	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Quần áo không đúng quy định	13/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Đặng Hoàng Khang	10A1	Giày dép	12/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Phạm Nguyễn Tú Minh	10A1	Giày dép	13/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Phan Quỳnh Như	10A1	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	12/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Phan Quỳnh Như	10A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/12/2024	-4.00	-4.00	
8	Huỳnh Thị Ngọc Sương	10A1	Quần áo không đúng quy định	12/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	8

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Anh Hào	10A2	Áo ngoài quần	12/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Đặng Tuấn Kiệt	10A2	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thị Xuân Mai	10A2	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
4	Biện Ngọc Trà My	10A2	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Biện Ngọc Trà My	10A2	Không chấp hành kỷ luật	13/12/2024	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Huỳnh Hạ Nguyên	10A2	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
7	Nguyễn Huỳnh Hạ Nguyên	10A2	Vắng có phép	12/12/2024	0.00	0.00	
8	Nguyễn Hoàng Phúc	10A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	13/12/2024	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Hoàng Phúc	10A2	Vắng có phép	12/12/2024	0.00	0.00	
10	Nguyễn Thị Thùy Tiên	10A2	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Thị Thùy Trang	10A2	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	11

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Phạm Nguyễn Quốc Bảo	10A3	Đi học trễ	09/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Tấn Đức	10A3	Đi học trễ	09/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Đăng Khôi	10A3	Đi học trễ	09/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Đào Kim Ngân	10A3	Vắng có phép	13/12/2024	0.00	0.00	
5	Trần Lam Nguyệt	10A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/12/2024	-4.00	-4.00	
6	Trần Lam Nguyệt	10A3	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
7	Ngô Gia Phúc	10A3	Đi học trễ	09/12/2024	-2.00	-2.00	
8	Ngô Gia Phúc	10A3	Giày dép	09/12/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thị Huyền Trang	10A3	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thị Huyền Trang	10A3	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Ngọc Thanh Tú	10A3	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Ngọc Thanh Tú	10A3	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	12

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Bùi Hoàng Phương Anh	10A4	Giày dép	13/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Bùi Hoàng Vy Anh	10A4	Giày dép	13/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Trần Thị Mỹ Hương	10A4	Giày dép	13/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Lê Hữu Minh	10A4	Quần áo không đúng quy định	13/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Nhật Minh	10A4	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Mỹ Ngân	10A4	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Trần Thanh Phương	10A4	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
8	Nguyễn Thiện Thành	10A4	Không Phù hiệu	11/12/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Ngọc Hoài Trang	10A4	Giày dép	13/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Huỳnh Bảo Trân	10A4	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
11	Võ Văn Anh Tuấn	10A4	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
12	Võ Văn Anh Tuấn	10A4	Giày dép	11/12/2024	-2.00	-2.00	
13	Võ Văn Anh Tuấn	10A4	Giày dép	13/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	13

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Ngọc Quỳnh Anh	10A5	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Cao Ngọc Lan Anh	10A5	Quần áo không đúng quy định	09/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Trần Thị Ngọc Diệu	10A5	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
4	Trần Thị Ngọc Diệu	10A5	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
5	Trần Thị Ngọc Diệu	10A5	Vắng có phép	11/12/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Hoàng Gia Hân	10A5	Vắng có phép	12/12/2024	0.00	0.00	
7	Phạm Quốc Huy	10A5	Áo ngoài quần	10/12/2024	-2.00	-2.00	
8	Võ Tuấn Kiệt	10A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	13/12/2024	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Đỗ Hoàng Ngân	10A5	Vắng có phép	12/12/2024	0.00	0.00	
10	Châu Tấn Phước	10A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	13/12/2024	-4.00	-4.00	
11	Phạm Nguyễn Như Quỳnh	10A5	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	11

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Điền Đức Duy	10A6	Mang nước, đồ ăn lên lớp	10/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Phùng Thị Thùy Linh	10A6	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
3	Mai Thanh Trà	10A6	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
4	Dương Hiếu Trung	10A6	Đi học trễ	09/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Dương Hiếu Trung	10A6	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Dương Hiếu Trung	10A6	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Dương Hiếu Trung	10A6	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
8	Phan Anh Tuấn	10A6	Vắng có phép[Tiết 3 chiều]	09/12/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	8

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Gia Bảo	10A7	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Gia Bảo	10A7	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Gia Khang	10A7	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Huỳnh Gia Khang	10A7	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Hoàng Anh Khôi	10A7	Không chấp hành kỷ luật	09/12/2024	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Hoàng Anh Khôi	10A7	Áo ngoài quần	10/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Hoàng Anh Khôi	10A7	Giày dép	09/12/2024	-2.00	-2.00	
8	Lê Nguyễn Giao Long	10A7	Áo ngoài quần	10/12/2024	-2.00	-2.00	
9	Lê Thành	10A7	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Anh Thư	10A7	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
11	Trần Quốc Việt	10A7	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	11

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Mai Trâm Anh	10A8	Mang nước, đồ ăn lên lớp	10/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Cao Thùy Dung	10A8	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Cao Thùy Dung	10A8	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Cao Thùy Dung	10A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/12/2024	-4.00	-4.00	
5	Tân Nguyễn Minh Hoàng	10A8	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Ngọc Thanh Phúc	10A8	Mang nước, đồ ăn lên lớp	13/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Lê Thị Thủy Tiên	10A8	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
8	Lê Thị Thủy Tiên	10A8	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
9	Lê Thị Thủy Tiên	10A8	Vắng có phép	11/12/2024	0.00	0.00	
10	Lê Thị Thủy Tiên	10A8	Vắng có phép	12/12/2024	0.00	0.00	
11	Lê Thị Thủy Tiên	10A8	Vắng có phép	13/12/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	11

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đoàn Nguyễn Minh Hà	10A10	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Đoàn Nguyễn Minh Hà	10A10	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Đoàn Nguyễn Minh Hà	10A10	Vắng có phép[Tiết 1 sáng]	09/12/2024	0.00	0.00	
4	Trần Lê Quang Kiên	10A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	11/12/2024	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Võ Thành Long	10A10	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Võ Thành Long	10A10	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Khoa Ngọc My	10A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/12/2024	-4.00	-4.00	
8	Phạm Vũ Minh Trí	10A10	Chửi thề	13/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	8

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thy Bình	10A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	13/12/2024	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Thy Bình	10A11	Mất trật tự	09/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Phạm Nguyễn Ngọc Nghĩa	10A11	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	3

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Hồng Anh	10A12	Áo ngoài quần	12/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Phạm Ngọc Ánh	10A12	Áo ngoài quần	12/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Phạm Nguyễn Ngọc Hiếu	10A12	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Ngô Nguyễn Gia Phát	10A12	Giày dép	09/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thanh Phú	10A12	Chửi thề	13/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Ngọc Thùy Phương	10A12	Áo ngoài quần	12/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Trần Lâm Minh Quy	10A12	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
8	Trần Lâm Minh Quy	10A12	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
9	Trần Lâm Minh Quy	10A12	Không chấp hành kỷ luật	10/12/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	9

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Quân Đạt	10A13	Giày dép	11/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thùy Linh	10A13	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Hoàng Long	10A13	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Hoàng Long	10A13	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Võ Tiến Thông	10A13	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	5

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Thị Mỹ Châu	11A1	Mang nước, đồ ăn lên lớp	13/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Trương Anh Đức	11A1	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
3	Huỳnh Ngọc Hân	11A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	12/12/2024	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Anh Khoa	11A1	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Anh Khoa	11A1	Vắng có phép	12/12/2024	0.00	0.00	
6	Đặng Võ Thùy Linh	11A1	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
7	Mai Nguyễn Thúy Nhân	11A1	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
8	Nguyễn Khánh Minh Thiện	11A1	Vắng có phép	12/12/2024	0.00	0.00	
9	Trần Nguyễn Ngọc Trinh	11A1	Giày dép	12/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Phan Văn Phú Trọng	11A1	Áo ngoài quần	13/12/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Phan Văn Phú Trọng	11A1	Giày dép	13/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	11

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Võ Anh Khoa	11A2	Áo ngoài quần	13/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Võ Mai Thảo	11A2	Mang nước, đồ ăn lên lớp	13/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	2

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Quốc Chính	11A3	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	09/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Quốc Chính	11A3	Không chấp hành kỷ luật	09/12/2024	-4.00	-4.00	
3	Trần Ngọc Duy	11A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/12/2024	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Ngọc Gia Hân	11A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	13/12/2024	-4.00	-4.00	
5	Võ Phúc Hậu	11A3	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Ngô Nguyễn Duy Khôi	11A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	11/12/2024	-4.00	-4.00	
7	Lê Văn Thám	11A3	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
8	Lê Văn Thám	11A3	Áo ngoài quần	12/12/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thị Hồng Vân	11A3	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Lê Bảo Yến	11A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	10/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-30.00	-30.00	10

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lưu Bùi Quang Đại	11A4	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
2	Lưu Bùi Quang Đại	11A4	Giày dép	12/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Lê Văn Huy	11A4	Vắng có phép	12/12/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thị Ngọc Như	11A4	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Vũ Thành Phát	11A4	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Vũ Thành Phát	11A4	Không chấp hành kỷ luật	13/12/2024	-4.00	-4.00	
7	Lê Thị Bảo Trâm	11A4	Giày dép	13/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	7

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Đình Quỳnh Anh	11A5	Đi học trễ	09/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Lê Đình Quỳnh Anh	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	12/12/2024	-4.00	-4.00	
3	Lê Đình Quỳnh Anh	11A5	Vắng có phép	13/12/2024	0.00	0.00	
4	Võ Ngọc Gia Hân	11A5	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Lâm Quốc Khánh	11A5	Vắng có phép	12/12/2024	0.00	0.00	
6	Phan Thị Mỹ Linh	11A5	Vắng có phép[Tiết 1 chiều]	09/12/2024	0.00	0.00	
7	Phan Thị Mỹ Linh	11A5	Vắng có phép	11/12/2024	0.00	0.00	
8	Nguyễn Lê Thảo Ly	11A5	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Kim Thanh	11A5	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Ngô Thị Cẩm Tiên	11A5	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	11A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	13/12/2024	-2.00	-2.00	
12	Huỳnh Thị Tường Vy	11A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	10/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	12

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Gia Bảo	11A6	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
2	Nguyễn Ngọc Đào	11A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/12/2024	-4.00	-4.00	
3	Đặng Gia Huy	11A6	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	12/12/2024	-4.00	-4.00	
4	Đặng Gia Huy	11A6	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Huỳnh Nguyên Hương	11A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	12/12/2024	-4.00	-4.00	
6	Trần Huỳnh Nhã Khanh	11A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/12/2024	-4.00	-4.00	
7	Lâm Anh Kiệt	11A6	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
8	Lê Ngọc Bảo Kim	11A6	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Trần Nhật Linh	11A6	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Liêu Thị Kim Ngân	11A6	Vắng có phép	13/12/2024	0.00	0.00	
11	Trần Ngọc Yến Nhi	11A6	Vắng có phép	11/12/2024	0.00	0.00	
12	Nguyễn Đức Trung	11A6	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	09/12/2024	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Đức Trung	11A6	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	12/12/2024	-4.00	-4.00	
14	Nguyễn Đức Trung	11A6	Không chấp hành kỷ luật	09/12/2024	-4.00	-4.00	
15	Nguyễn Đức Trung	11A6	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
16	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	11A6	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-42.00	-42.00	16

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Dương Gia Bảo	11A7	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Lê Hồng Ngọc	11A7	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
3	Nguyễn Ánh Ngọc	11A7	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Ánh Ngọc	11A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	11/12/2024	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Ánh Ngọc	11A7	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Thị Minh Thư	11A7	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Cao Ánh Tuyết	11A7	Giày dép	13/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	7

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Hồ Quang Minh	11A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	11/12/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	1

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lý Tuyết Hân	11A9	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Ngô Nguyên Khang	11A9	Không chấp hành kỷ luật	11/12/2024	-4.00	-4.00	
3	Ngô Nguyên Khang	11A9	Giày dép	11/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Khâu Phương Nhi	11A9	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	4

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Đức Quốc Bảo	11A10	Vắng có phép	13/12/2024	0.00	0.00	
2	Đặng Quốc Kiệt	11A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	13/12/2024	-4.00	-4.00	
3	Đặng Quốc Kiệt	11A10	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
4	Phạm Thị Tuyết Nghi	11A10	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Phú Thịnh	11A10	Giày dép	13/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	5

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Liêu Mỹ An	11A11	Vắng có phép	12/12/2024	0.00	0.00	
2	Đình Quốc Chí	11A11	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
3	Lê Thị Phương Hằng	11A11	Vắng có phép	11/12/2024	0.00	0.00	
4	Phạm Thị Trà My	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	10/12/2024	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Thanh Trúc	11A11	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Phương Uyên	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/12/2024	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Phương Uyên	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	10/12/2024	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Phương Uyên	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	11/12/2024	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Phương Uyên	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	12/12/2024	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Phương Uyên	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	13/12/2024	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Phương Uyên	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	09/12/2024	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Phương Uyên	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/12/2024	-4.00	-4.00	
13	Nguyễn Phương Uyên	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	11/12/2024	-4.00	-4.00	
14	Nguyễn Phương Uyên	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	13/12/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-40.00	-40.00	14

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đỗ Gia Bảo	11A12	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	12/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Đỗ Gia Bảo	11A12	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Gia Hân	11A12	Vắng có phép[Tiết 1 chiều]	09/12/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Quốc Hội	11A12	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
5	Đặng Thị Ánh Linh	11A12	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thục Nguyên	11A12	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thục Nguyên	11A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	13/12/2024	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thanh Nhân	11A12	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
9	Nguyễn Lê Gia Phước	11A12	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Lê Gia Phước	11A12	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Lê Gia Phước	11A12	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	11

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Dương Quỳnh Anh	11A13	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Bùi Quốc Huy	11A13	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	13/12/2024	-4.00	-4.00	
3	Ngô Thị Mộng Huyền	11A13	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
4	Lâm Nhã Kỳ	11A13	Áo ngoài quần	13/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Hoàng Kim Phụng	11A13	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
6	Châu Thị Bảo Trân	11A13	Mang nước, đồ ăn lên lớp	13/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Phan Nguyễn Quang Trường	11A13	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	13/12/2024	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Lê Gia Vy	11A13	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thị Thảo Vy	11A13	Mang nước, đồ ăn lên lớp	13/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Trần Thị Tường Vy	11A13	Mang nước, đồ ăn lên lớp	13/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	10

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Hồ Kỳ Anh	11A14	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	13/12/2024	-4.00	-4.00	
2	Trần Phạm Ngọc Anh	11A14	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Trần Phạm Ngọc Anh	11A14	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	13/12/2024	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Thị Thanh Dương	11A14	Mang nước, đồ ăn lên lớp	12/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Đặng Thanh Hoàng	11A14	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
6	Đặng Thanh Hoàng	11A14	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
7	Đặng Thanh Hoàng	11A14	Vắng có phép	11/12/2024	0.00	0.00	
8	San Uyển Nhi	11A14	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
9	Phạm Thị Quỳnh Như	11A14	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Phạm Thị Quỳnh Như	11A14	Giày dép	11/12/2024	-2.00	-2.00	
11	Huỳnh Trần Diễm Phúc	11A14	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	13/12/2024	-4.00	-4.00	
12	Huỳnh Trần Như Ý	11A14	Mang nước, đồ ăn lên lớp	12/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	12

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Tấn Đạt	12A1	Vắng có phép	13/12/2024	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thanh Hương	12A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	13/12/2024	-4.00	-4.00	
3	Mai Đặng Diệu Linh	12A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	13/12/2024	-4.00	-4.00	
4	Trần Ngọc Thủy Linh	12A1	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
5	Hoàng Thiên Phúc	12A1	Vắng có phép	11/12/2024	0.00	0.00	
6	Bùi Minh Quang	12A1	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Bùi Minh Quang	12A1	Không chấp hành kỷ luật	11/12/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	7

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm An An	12A2	Vắng có phép	11/12/2024	0.00	0.00	
2	Nguyễn Tiến Dũng	12A2	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Hoàng Thành Đạt	12A2	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Hoàng Thành Đạt	12A2	Không chấp hành kỷ luật	10/12/2024	-4.00	-4.00	
5	Trần Phương Linh	12A2	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
6	Vương Tiểu Mẫn	12A2	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Vương Tiểu Mẫn	12A2	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
8	Vương Tiểu Mẫn	12A2	Không chấp hành kỷ luật	10/12/2024	-4.00	-4.00	
9	Lê Quốc Minh	12A2	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	12/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Trọng Nghĩa	12A2	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	12/12/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Tấn Tài	12A2	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	12/12/2024	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Tấn Tài	12A2	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
13	Nguyễn Ngọc Anh Thư	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	13/12/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	13

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lê Minh Trân Châu	12A3	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	12/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thị Trúc Đào	12A3	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thị Trúc Đào	12A3	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thị Trúc Đào	12A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	12/12/2024	-4.00	-4.00	
5	Bạch Hải Đăng	12A3	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Ngọc Quỳnh Giang	12A3	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Võ Ngọc Ngân Hà	12A3	Đi học trễ	09/12/2024	-2.00	-2.00	
8	Võ Ngọc Ngân Hà	12A3	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
9	Lê Trương Đức Hoàng	12A3	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Lê Trương Đức Hoàng	12A3	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
11	Cao Xuân Huy	12A3	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
12	Phạm Bảo Long	12A3	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
13	Phạm Bảo Long	12A3	Không chấp hành kỷ luật	10/12/2024	-4.00	-4.00	
14	Nguyễn Minh Nhật	12A3	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	12/12/2024	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Minh Nhật	12A3	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
16	Trần Yến Nhi	12A3	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
17	Ngân Thị Oanh	12A3	Đi học trễ	09/12/2024	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Trịnh Mai Phương	12A3	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Thị Quỳnh Thương	12A3	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
20	Nguyễn Thị Quỳnh Thương	12A3	Không chấp hành kỷ luật	10/12/2024	-4.00	-4.00	
21	Lê Ngọc Thanh Trúc	12A3	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
22	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	12A3	Vắng có phép	12/12/2024	0.00	0.00	
23	Huỳnh Ngọc Như Ý	12A3	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
24	Huỳnh Ngọc Như Ý	12A3	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-56.00	-56.00	24

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thành Đạt	12A4	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thành Đạt	12A4	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
3	Phan Uyển Trúc Linh	12A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	11/12/2024	-4.00	-4.00	
4	Hoàng Phương Nam	12A4	Giày dép	11/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Lý Kim Ngân	12A4	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Hoàng Quốc Thái	12A4	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	6

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Nguyễn Thiên Ân	12A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	13/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Mai Kỳ Duyên	12A5	Đi học trễ	09/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Phan Thị Thanh Hằng	12A5	Đi học trễ	09/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Phan Thị Thanh Hằng	12A5	Vắng có phép	11/12/2024	0.00	0.00	
5	Huỳnh Nhật Song Ngân	12A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	13/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Bích Ngọc	12A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	10/12/2024	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Thị Bích Ngọc	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/12/2024	-4.00	-4.00	
8	Dương Thị Như Quỳnh	12A5	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
9	Đặng Thị Hương Quỳnh	12A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	13/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thị Phương Trang	12A5	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Thị Phương Trang	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	12/12/2024	-4.00	-4.00	
12	Huỳnh Hồng Uyên	12A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	13/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	12

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Vân Anh	12A6	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Lê Châu Quốc Bảo	12A6	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Trần Tấn Đạt	12A6	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Hồng Hải Đăng	12A6	Đi học trễ	09/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Hồng Hải Đăng	12A6	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	09/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Hồng Hải Đăng	12A6	Không chấp hành kỷ luật	09/12/2024	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Hoài Linh	12A6	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	09/12/2024	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Hoài Linh	12A6	Không chấp hành kỷ luật	09/12/2024	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Thị Phương Nhi	12A6	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	09/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thị Phương Nhi	12A6	Không chấp hành kỷ luật	09/12/2024	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Thành Tâm	12A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	13/12/2024	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Phan Thanh Vy	12A6	Đi học trễ	12/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-32.00	-32.00	12

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Anh Kiệt	12A7	Áo ngoài quần	12/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Phạm Anh Kiệt	12A7	Giày dép	12/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thảo My	12A7	Vắng có phép	11/12/2024	0.00	0.00	
4	Dương Kim Tấn	12A7	Đi học trễ	09/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	4

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Huỳnh Khánh Hưng	12A8	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Tấn Khang	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	10/12/2024	-4.00	-4.00	
3	Đoàn Hùng Gia Kiệt	12A8	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
4	Đoàn Hùng Gia Kiệt	12A8	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	4

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lê Thị Thảo Hiền	12A9	Vắng có phép	13/12/2024	0.00	0.00	
2	Đỗ Thị Thu Hiền	12A9	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thụy Ngọc Mẫn	12A9	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thị Hồng Phấn	12A9	Vắng có phép	13/12/2024	0.00	0.00	
5	Nguyễn Duy Tài	12A9	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Duy Tài	12A9	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Duy Tài	12A9	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	12/12/2024	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Duy Tài	12A9	Không Phù hiệu	10/12/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Duy Tài	12A9	Không chấp hành kỷ luật	10/12/2024	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Duy Tài	12A9	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
11	Tạ Thành Tâm	12A9	Vắng có phép[Tiết 3 chiều]	09/12/2024	0.00	0.00	
12	Nguyễn Phạm Đan Thanh	12A9	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
13	Nguyễn Lê Chí Thành	12A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	09/12/2024	-4.00	-4.00	
14	Trần Lê Quốc Thắng	12A9	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
15	Trần Phúc Thịnh	12A9	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
16	Phí Vũ Đoan Trang	12A9	Vắng có phép	11/12/2024	0.00	0.00	
17	Nguyễn Như Trường	12A9	Vắng có phép[Tiết 3 chiều]	09/12/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	17

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Nhật Phương Lan	12A10	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Phan Văn Long	12A10	Đi học trễ	11/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Trần Phương Như	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	12/12/2024	-4.00	-4.00	
4	Hoàng Viết Thành	12A10	Giày dép	13/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Đức Minh Trí	12A10	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Đức Minh Trí	12A10	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	12/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Đức Minh Trí	12A10	Không chấp hành kỷ luật	10/12/2024	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Đức Minh Trí	12A10	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
9	Trần Lê Vinh	12A10	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Trần Lê Vinh	12A10	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	12/12/2024	-2.00	-2.00	
11	Trần Lê Vinh	12A10	Không chấp hành kỷ luật	10/12/2024	-4.00	-4.00	
12	Trần Lê Vinh	12A10	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-34.00	-34.00	12

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Khánh Bằng	12A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	10/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Trần Xuân Nghi	12A11	Quần áo không đúng quy định	13/12/2024	-2.00	-2.00	
3	Trần Hồ Hoàng Phúc	12A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	10/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Chí Thanh	12A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	10/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Lê Đức Thắng	12A11	Áo ngoài quần	12/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Ngọc Như Ý	12A11	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	12/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Ngọc Như Ý	12A11	Không chấp hành kỷ luật	12/12/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	7

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Ngô Hoàng Ánh	12A12	Vắng có phép	12/12/2024	0.00	0.00	
2	Võ Gia Như Ngọc	12A12	Vắng có phép	12/12/2024	0.00	0.00	
3	Nguyễn Ngọc Trung Nguyên	12A12	Vắng có phép	11/12/2024	0.00	0.00	
4	Võ Trọng Nhân	12A12	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
5	Nguyễn Quỳnh Bảo Nhi	12A12	Vắng có phép	11/12/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Trần Bảo Trân	12A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	13/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Lê Trần Thế Vinh	12A12	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	7

, ngày 13 tháng 12 năm 2024

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Bình Dương	12A13	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Minh Nghĩa	12A13	Vắng có phép	10/12/2024	0.00	0.00	
3	Lâm Thị Như Ngọc	12A13	Mang nước, đồ ăn lên lớp	10/12/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Mai Yến Ngọc	12A13	Mang nước, đồ ăn lên lớp	10/12/2024	-2.00	-2.00	
5	Trần Thanh Phát	12A13	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	09/12/2024	-2.00	-2.00	
6	Trần Thanh Phát	12A13	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
7	Trần Thanh Phát	12A13	Không chấp hành kỷ luật	09/12/2024	-4.00	-4.00	
8	Trần Thanh Phát	12A13	Không chấp hành kỷ luật	13/12/2024	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Huy Nhật Quang	12A13	Đi học trễ	10/12/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Huy Nhật Quang	12A13	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Huy Nhật Quang	12A13	Không chấp hành kỷ luật	13/12/2024	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Nhật Thiên	12A13	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	11/12/2024	-4.00	-4.00	
13	Phạm Thị Thúy Vy	12A13	Đi học trễ	13/12/2024	-2.00	-2.00	
14	Trần Bảo Vy	12A13	Vắng có phép	09/12/2024	0.00	0.00	
15	Huỳnh Thụy Như Ý	12A13	Mang nước, đồ ăn lên lớp	13/12/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-34.00	-34.00	15

, ngày 13 tháng 12 năm 2024